

**BẢO HIỂM XÃ HỘI TP. HỒ CHÍ MINH
BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN CẦN GIỜ**

Số: 47 /CV-BHXH
v/v tình hình tham gia BHYT học sinh
năm học 2018-2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Giờ, ngày 18 tháng 02 năm 2019

Kính gửi:

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN GIỜ

ĐẾN Số:.....
Ngày: 18/02/2019
Chuyển:.....
Lưu hồ sơ số:.....

- UBND huyện Cần Giờ
- Phòng Giáo dục và Đào tạo
- Hiệu trưởng các trường Tiểu học, Chuyên biệt Cần Thạnh, Trung học cơ sở,
- Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông,
- Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên- giáo dục nghề nghiệp.

Căn cứ công văn số 3539/UBND ngày 12 tháng 09 năm 2018 của UBND huyện về tăng cường thực hiện công tác bảo hiểm y tế học sinh năm học 2018-2019;

Căn cứ công văn số 147/GĐĐT ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Phòng Giáo dục-Đào tạo huyện về việc lập danh sách học sinh diện khác trong công tác bảo hiểm y tế học sinh năm học 2018-2019;

Bảo hiểm xã hội huyện Cần Giờ báo cáo tình hình thực hiện BHYT học sinh năm 2019 (lần 2) như sau:

Tính đến ngày 15 tháng 02 năm 2019 có 29/29 trường nộp hồ sơ, tổng số học sinh tham gia BHYT trên tổng số học sinh đang quản lý của huyện Cần Giờ là 9.619/13.581 học sinh đạt tỷ lệ 70.82% (chi tiết đính kèm).

Để tỷ lệ tham gia BHYT học sinh của huyện Cần Giờ đạt 100%, kính đề nghị Thường trực Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, đặc biệt là Hiệu trưởng các trường tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các công việc cụ thể sau:

+ Bảo hiểm xã hội đã gửi mail cho các trường danh sách học sinh tham gia diện khác qua đường email, các trường xem, đối chiếu và in giấy theo mẫu 02/BHYT gửi đường bưu điện cho cơ quan BHXH để được ghi nhận tỷ lệ (đính kèm mẫu 02/BHYT).

+ Tiếp tục vận động các em học sinh chưa tham gia BHYT mua thẻ BHYT giá trị thẻ từ ngày 01 của tháng nộp hồ sơ đến hết 31/12/2019 (đối với các học sinh lớp 12 tham gia đến ngày 30/09/2019) đảm bảo tỷ lệ tham gia BHYT học sinh tại trường đạt tỷ lệ 100%.

+ Tiếp tục thực hiện thống kê, lập danh sách các trường hợp học sinh đã được cấp thẻ BHYT diện khác, gửi qua địa chỉ mail phuonglk@hochiminh.vss.gov.vn. Lưu ý: Khi cung cấp mã thẻ khác, các anh/chị kiểm tra thông tin cá nhân của các em học sinh đúng và khớp với thông tin cá nhân mà trường đang quản lý, nếu sai lệch, các anh/chị đề nghị các em về điều chỉnh thông tin trên thẻ sau đó cung cấp lại cho các anh/chị thì mới được ghi nhận.

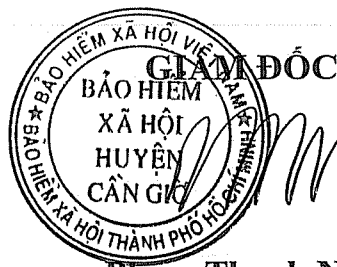
+ Tới thời điểm hiện tại, nhiều trường chưa làm hồ sơ trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu quý 3 & 4 năm 2018, đề nghị các trường khẩn trương đề cơ quan BHXH chốt số liệu năm 2018, đặc biệt là trường Chuyên Biệt Cần Thạnh vẫn chưa chốt năm 2017 và năm 2018.

+ Căn cứ bảng tỷ lệ tham gia BHYT HSSV đính kèm báo cáo này, nhà trường rà soát lại “Tổng số HSSV đang quản lý” tại trường, nếu có thay đổi thì gửi thông báo bằng văn bản về cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện Cần Giờ để công tác thống kê tỷ lệ tham gia BHYT học sinh được chính xác.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c)
- Phòng GD&ĐT(b/c)
- Các trường tiểu học, THCS, THPT, Chuyên biệt, TTGDNN-GDTX;
- Ban Giám đốc BHXH huyện;
- Các BP nghiệp vụ;
- Lưu VT..



Phạm Thanh Nam

BẢO HIỂM XÃ HỘI TP. HỒ CHÍ MINH
BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN CẦN GIỜ

TỶ LỆ THAM GIA BHYT HỌC SINH

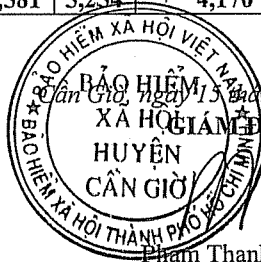
Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 15/02/2019

STT	KHỐI QUẢN LÝ		Tổng số HSSV đang quản lý	Tổng số học sinh tham gia					Tỷ lệ %
	Tên trường, Trung tâm	Mã đơn vị		70%	Tổng số thẻ khác	Trong đó tham gia HGD	Trong đó tạm ghì nhận thẻ khác do giảm trùng thẻ học sinh	Tổng cộng	
	B		1	6	7	8	9	10=6+7	11
1	Trường THPT Cần Thạnh	BD0002R	723	323	104			427	59%
2	Trường THPT Bình Khánh	BD0005R	743	251	278	1		529	71%
3	Trường THPT An Nghĩa	BD0028R	968	345	318	2		663	68%
4	Trường THCS - THPT Thanh An	BD0031R	317	1	195			196	62%
A	Trường THPT trực thuộc Sở GD		2,751	920	700	3	0	1,815	66%
1	Trường THCS Cần Thạnh	BD0001R	754	383	181			564	75%
2	Trường Chuyên Biệt	BD0003R	60	16	36			52	87%
3	Trường tiểu học Cần Thạnh	BD0004R	540	356	115			471	87%
4	Trường tiểu học Bình Khánh	BD0006R	960	550	298		2	848	88%
5	Trường tiểu học Bình Mỹ	BD0007R	257	130	107			237	92%
6	Trường tiểu học Bình Phước	BD0008R	432	101	144			245	57%
7	Trường tiểu học Bình Thạnh	BD0009R	171	32	111			143	84%
8	Trường THCS Bình Khánh	BD0010R	1,302	400	553			953	73%
9	Trường THCS Tam Thôn Hiệp	BD0011R	420	129	135			264	63%
10	Trường tiểu học Dơi Lầu	BD0013R	228	54	78			132	58%
11	Trường THCS An Thới Đông	BD0014R	819	263	424			687	84%
12	Trường THCS Dơi Lầu	BD0015R	214	51	97			148	69%
13	Trường tiểu học An Nghĩa	BD0016R	340	132	145			277	81%
14	Trường tiểu học An Thới Đông	BD0017R	700	213	201			414	59%
15	Trường tiểu học Thanh An	BD0019R	321	3	231			234	73%
16	Trường tiểu học Hòa Hiệp	BD0020R	264	108	101			209	79%
17	Trường TH Long Thạnh	BD0021R	273	188	25	1		213	78%
18	Trường tiểu học Đồng Hòa	BD0022R	318	100	19			119	37%
19	Trường THCS Long Hòa	BD0023R	650	371	110			481	74%
20	Trường THCS Lý Nhơn	BD0024R	311	112	67			179	58%
21	Trường tiểu học Lý Nhơn	BD0025R	297	154	63			217	73%
22	Trường tiểu học Vàm Sát	BD0026R	206	92	49			141	68%
23	Trường tiểu học Tam Thôn Hiệp	BD0027R	507	149	103			252	50%
24	TT giáo dục nghề nghiệp -GDTX	BD0029R	62	19	18	2		37	60%
25	Trường Tiểu học Cần Thạnh 2	BD0030R	424	228	59			287	68%
C	Trường trực thuộc Phòng Giáo dục		10,830	4,334	3,470	3	2	7,804	72%
D	CỘNG: (1+2+3+4+5+6)	29	13,581	5,254	4,170	6	2	9,619	71%

Lập biểu

(Chữ ký)

Lương Kim Phụng



Phạm Thanh Nam

Cần Giờ, ngày 15 tháng 02 năm 2019

